BẢN ĐỒ CHẤT LƯỢNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

TẦNG CHỨA NƯỚC PLIOCEN DƯỚI

DỰ ÁN: LẬP PHƯƠNG ÁN HẠN CHẾ KHAI THÁC NƯỚC DƯỚI ĐẤT TỈNH TRÀ VINH

CHỈ DẪN

I - CHẤT LƯỢNG NƯỚC CHO CÁC MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

I.1 - Đối tượng khoanh bằng ký hiệu chất và dòng

Tổng chỉ tiêu	Đơn vị đo	Ký hiệu	Đối tượng khoanh bằng ký hiệu					
			<0,5	0,5 - 1,5	1,5 - 2,5	2,5 - 3,5	3,5 - 10,0	>10,0
Tổng chỉ tiêu nước ở tầng chứa Pliocen dưới	10^{-3}	2-3,5U	Nước ngọt chất lượng tốt, thích hợp cho mọi mục đích sử dụng	Nước ngọt, chất lượng tốt, thích hợp cho mọi mục đích sử dụng	Nước ngọt, có tác động xấu đến sức khỏe con người, thích hợp cho mục đích tưới tiêu	Nước ngọt, có tác động xấu đến sức khỏe con người, thích hợp cho mục đích tưới tiêu	Nước mặn, không thích hợp cho mục đích sử dụng	Nước mặn, không thích hợp cho mục đích sử dụng
Mặn, lợ, ngọt		3,5U						

I.2 - Dữ liệu và nhãn nước dưới đất

Các nguyên tố và thông tin chất lượng nước dưới đất theo QUYẾT ĐỊNH số 04/2023/TT-BTNMT

a - Ký hiệu tầng chứa nước, ví dụ: 2-3,5U

b - Ký hiệu tổng khoáng hóa, ví dụ: 3,5

Điểm lấy mẫu — Tổng số điểm

- Nước có hoạt tính Neo (Nhóm, Nitric -it, -ate etc)
- Nước có nguyên tố vi lượng (arsenic, phenol, nước, sulfate, chì, crom VI, thủy, fluor, mangan, Hữu ngoài, chì, kẽm)
- Nước có hoạt tính hữu cơ (DOC và clorua)
- Nhóm VI mức độ 1A (Coli và Coliform)

III - CÁC KÝ HIỆU VÀ KHOÁNG GIỚI

III.1 - Các kí Mỏa

- Kí hiệu
- 1. Đường
- 2. Đường chân nước,
- 3. Đối tượng khoáng hóa (g/l)

III.2 - Các đường ranh giới

Ranh giới mặt cắt (Mặt cắt địa chất, Mặt cắt thủy văn) (1-1', 2-2', 3-3', 4-4', 5-5')

- Ranh giới nước mặn tầng chứa nước Pliocen dưới
- Ranh giới tầng chứa nước toàn mặt cắt
- Ranh giới tầng có độ tầng khoáng hóa khác nhau
- Ranh giới địa chất theo mặt cắt

II - THÀNH PHẦN HÓA HỌC TẠI ĐIỂM KHẢO SÁT

Các anion

- CT^-
- HCO_3^-
- Hỗn hợp

Các cation

- Na^+
- Ca^{2+}
- Mg^{2+}
- Hỗn hợp

V - CÁC KÝ HIỆU KHÁC

- Tuyến mặt cắt và số hiệu
- Đứt gãy kiến tạo
- Đứt gãy
- Đường nhìn
- Đường sát gianh tỉ
- Đường đẳng trị
- Sông, suối và kênh
- Điểm độ cao và ghi chú độ cao (m)

TỶ LỆ 1:125.000

Tọa độ hình chiếu: VN-2000

Kinh tuyến trục: 105° 45' Múi chiếu: 3°

Hệ quy chiếu: WGS 84 Hệ tọa độ: Địa lý

Cơ quan lưu trữ số liệu		TRUNG TÂM QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC QUỐC GIA LIÊN ĐOÀN QUY HOẠCH VÀ ĐIỀU TRA TÀI NGUYÊN NƯỚC MIỀN NAM	
Cơ quan thẩm định		Bản đồ số	Năm 2024
		Tỷ lệ	1: 25.000
		Tên bản đồ	BẢN ĐỒ CHẤT LƯỢNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT
Người thành lập			Chi Nguyễn Văn Sơn
Người kiểm tra			Chi Ngô Hải Hà
Lãnh đạo trường			